

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

KHOA KINH TẾ HỌC
BỘ MÔN KINH TẾ VI MÔ

ĐỀ THI THỬ GIỮA KÌ
Thời gian: 60 phút

Đề thi gồm 40 câu, trong 12 trang

Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu, giám thị không giải thích gì thêm

- Câu 1:** Nếu X được biểu diễn ở trục hoành, khi một người tiêu dùng vận động dọc xuống phía dưới một đường bàng quan, nếu tăng tiêu dùng số lượng hàng hóa X thì:
- A. Để có thêm một đơn vị hàng hóa X cần từ bỏ ngày càng nhiều số lượng hàng hóa Y
 - B. Để có thêm một đơn vị hàng hóa X cần từ bỏ ngày càng ít số lượng hàng hóa Y
 - C. Để có thêm một đơn vị hàng hóa X, số lượng hàng hóa Y cần phải từ bỏ là như nhau
 - D. Giá tương đối của hàng hóa Y so với hàng hóa X giảm
- Câu 2:** Đường cầu lao động của hãng dịch chuyển có thể là do một sự thay đổi của
- A. Tiền lương lao động
 - B. Chi phí cơ hội của lao động
 - C. Giá hàng hóa dịch vụ đầu ra.
 - D. Dân số trong tuổi lao động
- Câu 3:** Thị trường sản phẩm A có hàm cung và cầu như sau: $P_s = 10 + Q_s$ và $P_d = 100 - Q_d$ Nếu chính phủ ấn định giá là 40 thì thị trường sẽ:
- A. Thiếu hụt 20
 - B. Dư thừa 30

SITDE PK
ĐẠI CHIẾN ĐỀ THI – LẤY NGAY A+

- C. Thiếu hụt 50
- D. Thiếu hụt 30

Câu 4: Hàm tổng chi phí của một hãng cạnh tranh hoàn hảo là: $TC=Q^2+Q+144$.
Đường cung ngắn hạn của hãng là:

- A. $P_s = 2Q+1$
- B. $P_s = 2Q+2$
- C. $P_s = 4Q+1$
- D. $P_s = 3Q+1$

Câu 5: Một hãng cạnh tranh hoàn hảo có hàm tổng chi phí là $TC=2Q^2+4Q+200$.
Nếu giá bán sản phẩm là 84, Lợi nhuận tối đa mà hãng có thể thu được là bao nhiêu:

- A. 400
- B. 500
- C. 600
- D. 700

Câu 6: Một đường cầu thẳng đứng có độ co giãn theo giá là:

- A. Bằng không.
- B. Giữa không và 1.
- C. Một.
- D. Lớn hơn 1.

Câu 7: Điều nào sau đây là ngoại ứng tiêu cực đối với hiện tượng vi phạm bản quyền:

- A. Làm giảm động cơ sáng tạo

SITDE PK
ĐẠI CHIẾN ĐỀ THI – LẤY NGAY A+

- B.** Đẩy nhanh quá trình chuyển giao công nghệ, kiến thức
- C.** Làm cho thị trường đối với các loại sản phẩm này năng động hơn
- D.** Tất cả các điều trên

Câu 8: Công ty May 10 sử dụng vải cotton để sản xuất ra áo sơ mi nam xuất khẩu, nếu giá của vải cotton tăng sẽ gây ra:

- A.** Cung vải polyester tăng
- B.** Cung vải cotton giảm
- C.** Cung áo sơ mi tăng
- D.** Cung áo sơ mi nam xuất khẩu giảm

Câu 9: Việc sản xuất quá ít hàng hóa có ngoại ứng tích cực là ví dụ về

- A.** Thất bại thị trường
- B.** Thất bại của chính phủ
- C.** Sự tự chủ của nhà sản xuất
- D.** Sự tự chủ của người tiêu dùng

Câu 10: Để phân phối lại thu nhập cho công bằng hơn chính phủ sử dụng

- A.** Thuế thu nhập
- B.** Thay đổi tiền công cho đều nhau
- C.** Tịch thu tài sản của người giàu
- D.** Quy định lại quyền thừa kế

Câu 11: Một nhà độc quyền có hàm chi phí biến đổi bình quân là $AVC=Q$ và có đường cầu $Q = 12 - P$. Doanh thu cận biên là:

SITDE PK
ĐẠI CHIẾN ĐỀ THI – LẤY NGAY A+

- A.** $MR = 12 - 2P$
- B.** $MR = 24 - Q$
- C.** $MR = 12 - 2Q$
- D.** $MR = 12 - Q$

Câu 12: Thị trường sản phẩm A có hàm cung $Q = P - 6$ và hàm cầu $Q = 22 - P$ Thặng dư tiêu dùng và thặng dư sản xuất tại mức giá 16 là:

- A.** $CS = 36; PS = 42$
- B.** $CS = 18; PS = 42$
- C.** $CS = 18; PS = 84$
- D.** $CS = 36; PS = 84$

Câu 13: Trong dài hạn, thua lỗ lớn nhất mà hãng cạnh tranh hoàn hảo có thể phải chịu là:

- A.** Bằng 0
- B.** Tổng chi phí
- C.** Tổng chi phí biến đổi
- D.** Không có phương án nào đúng

Câu 14: Sản phẩm cận biên của một đầu vào là:

- A.** Chi phí của việc sản xuất thêm một đơn vị sản phẩm
- B.** Sản phẩm bổ sung được tạo ra từ việc thuê thêm một đơn vị đầu vào
- C.** Chi phí cần thiết để thuê thêm một đơn vị đầu vào
- D.** Sản lượng chia cho số đầu vào được sử dụng trong quá trình sản xuất

SITDE PK
ĐẠI CHIẾN ĐỀ THI – LẤY NGAY A+

Câu 15: Một nhà độc quyền có hàm tổng chi phí $TC = Q^2 + 2Q + 100$ và đối diện với hàm cầu $P = 122 - Q$. Nếu đánh thuế $t = 4$ / sản phẩm, để tối đa hoá lợi nhuận nhà độc quyền quyết định sản xuất là:

- A. $Q = 31; P = 91$
- B. $Q = 29; P = 93$
- C. $Q = 30; P = 92$
- D. $Q = 28; P = 94$

Câu 16: Một doanh nghiệp độc quyền có hàm cầu $P = 20 - 0,1Q$ và hàm chi phí biến đổi bình quân $AVC = 0,5Q + 2$. Giá và sản lượng của nhà độc quyền để tối đa lợi nhuận là:

- A. $P = 10, Q = 100$.
- B. $P = 100, Q = 10$.
- C. $P = 60, Q = 14$.
- D. Không có phương án nào đúng

Câu 17: Đường cầu và cung về hàng hoá A là (D): $Q = 25 - P/4$ và (S): $Q = P/2 - 20$. Nếu đặt giá là 80 thì khi đó thị trường sẽ:

- A. Dư cầu 15 đơn vị
- B. Dư cung 15 đơn vị
- C. Dư cầu 20 đơn vị
- D. Không câu nào đúng

Câu 18: Một doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo có hàm tổng chi phí $TC = Q^2 + Q + 100$. Nếu giá thị trường là 19\$ thì doanh nghiệp sẽ:

- A. Đóng cửa sản xuất vì lỗ 19\$
- B. Tiếp tục sản xuất với $Q = 9$

SITDE PK
ĐẠI CHIẾN ĐỀ THI – LẤY NGAY A+

- C. Tiếp tục sản xuất với $Q = 10$
- D. Không điều nào ở trên

Câu 19: Một hãng tối đa hóa lợi nhuận sẽ tiếp tục thuê thêm đầu vào biến đổi cho đến khi

- A. Chi phí cận biên bằng sản phẩm cận biên.
- B. Chi phí cận biên bằng sản phẩm doanh thu bình quân.
- C. Chi phí bình quân bằng sản phẩm doanh thu cận biên.
- D. Chi phí cận biên bằng sản phẩm doanh thu cận biên.

Câu 20: Vấn đề khan hiếm:

- A. Chỉ tồn tại trong nền kinh tế dựa vào cơ chế hỗn hợp
- B. Có thể loại trừ nếu chúng ta đặt giá thấp xuống
- C. Tồn tại vì nhu cầu con người không thể được thoả mãn với các nguồn lực hiện có
- D. Có thể loại trừ nếu quy định giá cao lên

Câu 21: Co giãn của cầu theo giá là 2 (giá trị tuyệt đối), giá giảm 1% sẽ:

- A. Làm lượng cầu tăng gấp đôi.
- B. Giảm lượng cầu hai lần.
- C. Tăng lượng cầu 2%.
- D. Giảm lượng cầu 2%.

Câu 22: Một hãng độc quyền bán sản phẩm sẽ có đường sản phẩm doanh thu cận biên của lao động là:

SITDE PK
ĐẠI CHIẾN ĐỀ THI – LẤY NGAY A+

- A.** Giá bán sản phẩm nhân với sản phẩm cận biên của lao động
- B.** Sản phẩm hiện vật cận biên của lao động
- C.** Doanh thu cận biên nhân với sản phẩm cận biên của lao động
- D.** Không câu nào ở trên

Câu 23: Giả sử mức lương tối thiểu là \$4/giờ và 1100 lao động được thuê. Sau đó chính phủ tăng mức lương tối thiểu lên \$6/giờ và 900 lao động được thuê. Chúng ta có thể nhận xét:

- A.** độ co giãn của cầu lao động theo tiền lương là 0,5
- B.** có hiện tượng dư cung
- C.** cung tăng lên ở mức tiền lương mới
- D.** tất cả các phương án trên đều đúng

Câu 24: Thu nhập được coi là phân phối công bằng khi:

- A.** Tất cả mọi cá nhân đều lĩnh tiền lương như nhau
- B.** Tất cả mọi cá nhân có cùng lượng tiền trong tài khoản
- C.** Tất cả cá nhân có cùng diện tích đất sử dụng
- D.** Không câu nào đúng

Câu 25: Giả sử một người tiêu dùng có thu nhập bằng tiền là $I = 60.000$ đồng dùng để mua 2 hàng hoá X và Y với giá tương ứng là $P_x = 3000$ đồng và $P_y = 1000$ đồng, cho biết hàm tổng lợi ích của việc tiêu dùng hai hàng hoá là $TU = 100.X.Y$ Để lợi ích thu được là 1

- A.** $X=10, Y= 20$
- B.** $X=30, Y= 30$
- C.** $X=30, Y= 10$

SITDE PK
ĐẠI CHIẾN ĐỀ THI – LẤY NGAY A+

D. $X=10, Y= 30$

Câu 26: Hiệu suất tăng theo quy mô (hoặc tính kinh tế của quy mô) là điều kiện kỹ thuật trong đó % thay đổi của sản lượng

- A.** Lớn hơn % thay đổi của đầu vào
- B.** Nhỏ hơn % thay đổi của đầu vào
- C.** Đang tăng
- D.** Đang giảm

Câu 27: Nhân tố chỉ ảnh hưởng đến co giãn cầu lao động trong dài hạn mà không ảnh hưởng trong ngắn hạn là

- A.** Mức độ sử dụng lao động trong quá trình sản xuất
- B.** Độ dốc đường sản phẩm cận biên lao động.
- C.** Khả năng thay thế của vốn cho lao động
- D.** Co giãn cầu sản phẩm đầu ra

Câu 28: Nền kinh tế Việt Nam là

- A.** Nền kinh tế đóng cửa
- B.** Nền kinh tế mệnh lệnh
- C.** Nền kinh tế hỗn hợp
- D.** Nền kinh tế thị trường

Câu 29: Một nhà độc quyền có hàm chi phí $TC = 2,5Q*Q + 3Q + 1$ và đối diện với hàm cầu $P = 15 - 5Q$. Lợi nhuận tối đa của nhà độc quyền thu được là:

- A.** 3,7

SITDE PK
ĐẠI CHIẾN ĐỀ THI – LẤY NGAY A+

- B.** 3,8
- C.** 3,6
- D.** 3,9

Câu 30: Thị trường sản phẩm A có hàm cung và cầu như sau: $Q = P - 10$ và $Q = 100 - P$. Thặng dư sản xuất và thặng dư tiêu dùng tại mức giá $P=80$ là:

- A.** $CS = 1200$ và $PS = 200$
- B.** $CS = 200$ và $PS = 1200$
- C.** $CS = 100$ và $PS = 1200$
- D.** $CS = 400$ và $PS = 2400$

Câu 31: Một doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo có hàm chi phí $TC = Q^2 + Q + 100$. Doanh nghiệp này sẽ hoà vốn tại:

- A.** $P = 1$
- B.** $P = 21, Q = 10$
- C.** $P = 10, Q = 21$
- D.** Không điều nào ở trên

Câu 32: Vì ngoại ứng tích cực là một thất bại của kinh tế thị trường cho nên:

- A.** Không khuyến khích nó
- B.** Đánh thuế để làm giảm ảnh hưởng của nó
- C.** Cần khuyến khích loại ngoại ứng này
- D.** Cả phương án 1 và 2

Câu Hàng hóa cá nhân là những hàng hóa mà tiêu dùng chúng có tính chất

SITDE PK
ĐẠI CHIẾN ĐỀ THI – LẤY NGAY A+

33:

- A. Không cạnh tranh
- B. Không loại trừ
- C. Bị điều tiết
- D. Có tính cạnh tranh

Câu Thị trường sản phẩm A có hàm cung và cầu như sau: $Q = P - 10$ và $Q = 100 - P$

34: Thặng dư sản xuất và thặng dư tiêu dùng tại mức giá $P=40$ là:

- A. $CS = 1250$ và $PS = 450$
- B. $CS = 1350$ và $PS = 400$
- C. $CS = 1350$ và $PS = 450$
- D. $CS = 1150$ và $PS = 450$

Câu Giang thích hàng hóa A và B. Giá của A là $0,5\$/\text{đơn vị}$ và B là $\$1/\text{đơn vị}$. Cô ta

35: đang ở điểm cân bằng tiêu dùng, nếu giá của A tăng lên thành $\$1/\text{đơn vị}$, câu nào sau đây sẽ là đúng ở điểm cân bằng mới?

- A. Lợi ích cận biên của B sẽ tăng lên
- B. Lợi ích cận biên trên một $\$$ bằng 2
- C. Tổng lợi ích sẽ cao hơn
- D. Lợi ích cận biên của A sẽ giảm

Câu Khi người tiêu dùng vận động dọc theo đường bàng quan làm cho tỷ lệ thay thế

36: cận biên có xu hướng giảm dần gọi là:

- A. Luật cầu
- B. Nguyên tắc tỷ lệ thay thế cận biên giảm dần
- C. Nguyên tắc tỷ lệ thay thế giảm dần

SITDE PK
ĐẠI CHIẾN ĐỀ THI – LẤY NGAY A+

D. Nguyên tắc lợi ích cận biên giảm dần

Câu 37: Khi được mùa người nông dân thường không vui vì:

- A.** Giá giảm và tổng doanh thu giảm .
- B.** Giá tăng và tổng doanh thu giảm.
- C.** Giá giảm và tổng doanh thu tăng.
- D.** Giá tăng và tổng doanh thu tăng.

Câu 38: Thị trường sản phẩm A có hàm cung và cầu như sau: $Q = P - 10$ và $Q = 100 - P$
Thặng dư tiêu dùng và thặng dư sản xuất tại điểm cân bằng là:

- A.** $CS = 1012,5$; $PS = 2025$
- B.** $CS = 1012,5$; $PS = 1012,5$
- C.** $CS = 2025$; $PS = 1012,5$
- D.** $CS = 2025$; $PS = 2025$

Câu 39: Đo lường phản ứng của lượng cầu hàng hóa này đối với sự thay đổi giá hàng hóa có liên quan là:

- A.** Co giãn của cầu theo thu nhập.
- B.** Co giãn của cầu theo giá.
- C.** Co giãn của cầu hàng hóa thay thế.
- D.** Co giãn chéo của cầu.

Câu 40: Tổn thất vô ích trong trường hợp có ngoại ứng tiêu cực được khắc phục hoàn toàn nếu:

- A.** Chính phủ trợ cấp cho hoạt động gây ra ngoại ứng tiêu cực

SITDE PK
ĐẠI CHIẾN ĐỀ THI – LẤY NGAY A+

- B.** Trợ cấp cho những người phải chịu ngoại ứng tiêu cực
- C.** Đánh thuế vào hoạt động gây ra ngoại ứng tiêu cực bằng đúng chi phí ngoại ứng cận biên tại mức sản lượng tối ưu.
- D.** Không điều nào ở trên